TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
Bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Quan Tuấn V, sinh năm 1993 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quan Văn Th và bà Trương Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 07/10/2018 đến ngày 16/10/2018 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam; địa chỉ: Phòng M, tầng MH, tòa nhà C, phố D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tôn Hoài V - Giám đốc điều hành.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Nguyễn Đức H - Kỹ sư điện Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn H Việt Nam tại Hà Nội; địa chỉ: Phòng M, tòa nhà T, số CT N, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông R - Giám đốc Chi nhánh.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Ch - Nhân viên Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn H Việt Nam tại Hà Nội. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Vũ Văn T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Ông Đinh Văn Th, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn H, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Ông Vũ Văn Ph, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Ông Vũ Xuân Th, sinh năm 1958; nơi cư trú: Đường Đ, phường Th, thành phố P, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Duy M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Trí B, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xã P, huyện Â, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quan Tuấn V là nhân viên hợp đồng lái xe nâng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn T đang thi công lắp đặt dây truyền hai tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn N Việt Nam, trụ sở đóng tại thôn M, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nên biết có một số nhà thầu là các Công ty khác cũng đang thi công lắp đặt dây cáp điện dây truyền hai tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn N Việt Nam. Quá trình làm việc tại đây, Quan Tuấn V thấy khu vực thi công lắp đặt dây truyền hai có nhiều dây cáp điện, buổi tối không có công nhân làm việc, có nhiều sơ hở trong việc trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định trộm cắp dây cáp điện để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 19 giờ ngày 07 tháng 10 năm 2018, V điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 90B2-527.07 đi từ nhà đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn N Việt Nam thì dừng xe ở bên ngoài (phía Công ty bê tông F) rồi trèo qua tường rào vào bên trong. V đi đến khu vực kho dụng cụ của Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn H Việt Nam (là đơn vị đang thi công tại đây) lấy 03 chiếc kìm (trong đó 01 chiếc cán màu vàng dài 84 cm, 01 chiếc cán màu đỏ dài 46 cm và 01 chiếc cán bọc cao su màu đỏ đen dài 19 cm) để làm công cụ phạm tội rồi đi theo lối cửa thoát hiểm vào khu vực thi công dây truyền hai lên tầng 02 do nhà thầu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam đang thi công lắp đặt tủ điện có dải sẵn dây cáp điện chưa đấu nối vào tủ điện, quan sát thấy không có người trông coi, V dùng chiếc kìm cán màu vàng cắt 01 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu LS-vina loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 7x70 Spmm dài 17,3 m, sau đó cắt thành 02 đoạn dài 7,4 m và 9,9 m, V cuộn tròn thành 02 cuộn và lấy dây thít buộc lại. V tiếp tục dùng kìm cắt tiếp 01 đoạn dây cáp nhãn hiệu Thipha loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 3x100 Spmm dài

14,8m rồi cắt đoạn cáp thành 03 đoạn có chiều dài lần lượt là 4,6 m; 5,5 m và 4,7 m, V dùng dây thít buộc lại thành 03 cuộn tròn. Sau khi cắt xong V chuyển 05 cuộn dây cáp điện và 03 chiếc kìm xuống làm 02 lần (lần thứ nhất V mang 02 cuộn, lần thứ hai V mang 03 cuộn và 03 chiếc kìm) đến để ở khu vực kho dụng cụ của Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn H Việt Nam rồi mang 05 cuộn dây cáp điện ra gần tường rào (vị trí khi V trèo vào) để ném từng cuộn dây điện ra ngoài, khi V ném cuộn dây điện thứ 03 thì bị lực lượng bảo vệ Công ty bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25 ngày 12/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá trị thị trường thời điểm hiện tại: Loại dây cáp ký hiệu Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 3x100 Spmm có giá 664.510 đồng/m (14,8 m x 664.510 đồng = 9.834.748 đồng). Loại dây cáp ký hiệu Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 7x70 Spmm có giá 588.588 đồng/m (17,3 m x 588.588 đồng = 10.182.572đồng). Tổng giá trị tài sản định giá là 20.017.320 đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSKB ngày 11/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Quan Tuấn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quan Tuấn V từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, điều kiện hoàn cảnh cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng

minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07 tháng 10 năm 2018, tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn N Việt Nam, trụ sở đóng tại thôn M, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Quan Tuấn V đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 đoạn dây cáp loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 3x100 Spmm có tổng chiều dài 14,8 m và 03 đoạn dây cáp loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 7x70 Spmm có tổng chiều dài 17,3m của Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam với tổng giá trị là 20.017.320 đồng. Do đó hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ mục đích phạm tội là nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuy bị cáo hiểu và nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền phục vụ nhu cầu bản thân mà không cần tốn sức lao động, bị cáo đã lợi dụng đêm tối, sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại rồi lén lút thực hiện hành vi phạm tội tại chính nơi mà hằng ngày bị cáo đang phải làm thuê kiếm tiền; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng không tốt đến môi trường kinh doanh và tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tuy nhiên xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, hiện chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo còn có thời gian tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nhất là kể từ khi được tại ngoại cho đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, có khả năng tự cải tạo bản thân, nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng

đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, không gây ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 3x100 Spmm có tổng chiều dài 14,8m và 03 đoạn dây cáp loại Cu/XLPE/PVC 0.6/1 kV 7x70 Spmm có tổng chiều dài 17,3m là tài sản hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Việt Nam do bị cáo trộm cắp cùng 03 chiếc kìm là tài sản hợp pháp của Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn H Việt Nam mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. Sau khi xem xét, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho phía bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nay người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác nhận đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe môtô, biển kiểm soát 90B2-527.07, nhãn hiệu YAMAHA Sirius, sơn màu đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 089460, được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu chiếc xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe môtô nêu trên để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I A Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng người đại diện hợp pháp của họ theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Quan Tuấn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Quan Tuấn V 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Quan Tuấn V cho Uỷ ban nhân dân thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe môtô, biển kiểm soát 90B2-527.07, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu đen cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 089460 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 11/12/2018).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu 200.000đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo, bị hại;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người ĐDHP của người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh